

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội huyện Càng Long 6 tháng đầu năm và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2020

Thực hiện Nghị quyết của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện và Kế hoạch của UBND huyện, trong 6 tháng đầu năm 2020 với điều kiện còn nhiều khó khăn, thách thức như hạn, mặn xuất hiện sớm xâm nhập sâu và kéo dài, dịch bệnh trên cây trồng và vật nuôi luôn tiềm ẩn, đặc biệt là đại dịch Covid-19 đã tác động lớn đến tình hình kinh tế - xã hội cả nước nói chung, huyện Càng Long nói riêng trên hầu hết các lĩnh vực, nhất là tiêu thụ nông sản, xuất khẩu hàng hóa, thương mại, du lịch, lưu trú, ăn uống,... Trước tình hình khó khăn trên, được sự quan tâm lãnh chỉ đạo của UBND tỉnh, Huyện ủy và cùng sự phối hợp của các Sở, ngành tỉnh, nỗ lực chung sức của các ngành, địa phương và nhân dân trong huyện; Ủy ban nhân dân huyện đã tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội trên địa bàn huyện trong 6 tháng đầu năm 2020, đạt được kết quả như sau:

Phần thứ nhất TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

I. LĨNH VỰC KINH TẾ:

1. Về kinh tế:

Tổng giá trị sản xuất ước đạt 4.950 tỷ đồng, đạt 49,56% so kế hoạch, tăng 5,09% so cùng kỳ. Trong đó, giá trị các ngành nông nghiệp 2.101 tỷ đồng, đạt 57,31% kế hoạch, so cùng kỳ tăng 2,48%; giá trị thủy sản 160 tỷ đồng, đạt 32% kế hoạch, giảm 3,03% so cùng kỳ; giá trị công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp ước đạt 457 tỷ đồng, đạt 39,45% kế hoạch, tăng 6,28% so cùng kỳ; giá trị ngành xây dựng ước đạt 462 tỷ đồng, đạt 48,63% so kế hoạch, tăng 11,33% so cùng kỳ; giá trị thương mại - dịch vụ 1.770 tỷ đồng, đạt 46,94% kế hoạch, so cùng kỳ tăng 7,27%.

2. Tài chính - Ngân hàng:

* Tài chính ngân sách:

- Tổng thu ngân sách nhà nước 528 tỷ 397 triệu đồng, đạt 76,36% so dự toán 691 tỷ 983 triệu đồng; trong đó, thu theo dự toán 33 tỷ 654 triệu đồng, đạt 58,83% so dự toán 57 tỷ 200 triệu đồng.

- Tổng chi ngân sách 376 tỷ 009 triệu đồng, đạt 54,56% so dự toán 689 tỷ 183 triệu đồng; trong đó chi theo dự toán 276 tỷ 842 triệu đồng, đạt 40,17% so dự toán 689 tỷ 183 triệu đồng.

* Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT: Tổng vốn huy động 902 tỷ đồng, đạt 91,7% kế hoạch; doanh số cho vay 566 tỷ đồng; doanh số thu nợ 590 tỷ đồng; tổng dư nợ 961 tỷ đồng, đạt 91% so kế hoạch; nợ xấu chiếm tỷ lệ 0,15% tổng dư nợ.

* **Ngân hàng Chính sách xã hội:** Tổng vốn huy động 313 tỷ 036 triệu đồng; doanh số cho vay 30 tỷ 397 triệu đồng; doanh số thu nợ 23 tỷ 343 triệu đồng; tổng dư nợ 312 tỷ 235 triệu đồng, đạt 99,24% kế hoạch; nợ xấu 964 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 0,31% tổng dư nợ.

3. Kết quả đạt được trên một số ngành, lĩnh vực:

3.1. Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) **Trồng trọt:** Tổng diện tích gieo trồng 41.189ha, đạt 73,48% kế hoạch, tăng 1,71% so cùng kỳ.

- *Cây lúa:* Diện tích xuống giống là 23.016 ha, đạt 66,5% kế hoạch, giảm 1,92% so cùng kỳ. Trong đó diện tích lúa bị thiệt hại do ảnh hưởng của khô hạn, phèn, mặn 679 ha/1.603 hộ⁽¹⁾.

- *Cây màu, cây công nghiệp ngắn ngày và cây khác:* diện tích gieo trồng đến nay 4.641 ha đạt 60,79% kế hoạch, tăng 5,59 % so cùng kỳ⁽²⁾

- Diện tích cây ăn trái, cây dừa:

+ Diện tích trồng cây ăn trái: 5.656 ha, đạt 103,76% kế hoạch, tăng 11,21% so cùng kỳ.

+ Diện tích trồng cây dừa hiện có 7.877 ha, đạt 101,42% kế hoạch, tăng 6,77% so cùng kỳ.

- *Diện tích trồng nấm rơm:* đến nay 61.470 mét mô đạt 40,98% kế hoạch, ước sản lượng 98,352 tấn.

- *Tình hình thực hiện tái cơ cấu:* Đã chuyển đổi 488,55 ha từ lúa kém hiệu quả và vườn tạp qua trồng các loại cây trồng khác có hiệu quả, đạt 64,53% kế hoạch (trong đó chuyển đổi sang trồng màu 51,5 ha, cây ăn trái 282 ha (*cây thanh long* 47 ha, *cây có múi* 221 ha, *cây ăn trái khác* 13 ha) và trồng dừa 155 ha), nâng đến nay chuyển đổi được 2.154 ha.

b) **Chăn nuôi⁽³⁾, thú y:** có 382 hộ tái đàn heo với số lượng trên 7.511 con; tiếp tục triển khai các biện pháp chủ động phòng chống dịch bệnh, chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học; thực hiện tốt công tác kiểm soát giết mổ ở các lò giết mổ tập trung; đồng thời hực hiện hoàn thành “*Tháng vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi*” năm 2020 trên địa bàn huyện⁽⁴⁾.

c) Công tác thủy lợi nội đồng và phòng chống thiên tai:

Theo dõi tình hình diễn biến thời tiết, diễn biến hạn mặn và vận hành các cống đầu mối để phục vụ tốt sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản và sinh hoạt của nhân dân⁽⁵⁾. Công tác phòng, chống thiên tai được quan tâm và chỉ đạo quyết liệt, chủ động triển khai các giải pháp phòng, chống, không để xảy ra sự cố bất ngờ; thi công công trình bờ kè chống sạt lở sông Láng Thé dài 650m thuộc địa bàn xã Đại

⁽¹⁾ Vụ Đông Xuân 2019-2020: 55,958 ha/136 hộ; vụ Hè Thu 2020: 622,95 ha/1.467 hộ.

⁽²⁾ **Màu lương thực:** 399 ha, đạt 53,62% so kế hoạch, giảm 10,66% so cùng kỳ (bắp 72 ha, khoai lang 9 ha, khoai mì 227,28 ha, cây có bột khác 90,72 ha). **Màu thực phẩm:** 2.426 ha, đạt 60,18% so kế hoạch, tăng 2,72% so cùng kỳ (rau các loại 2.398 ha, đậu các loại 28 ha). **Cây công nghiệp ngắn ngày:** 1.815 ha, đạt 63,49% kế hoạch, tăng 11,68% so cùng kỳ (Đậu phộng 28 ha, mía 16 ha, lát 1.752 ha, cây khác 19 ha).

⁽³⁾ Đến nay đàn bò là 27.645 con đạt 93,87% so kế hoạch, tăng 4,13% so cùng kỳ; đàn heo 40.342 con đạt 73,35% so kế hoạch, giảm 38,07% so cùng kỳ; đàn gia cầm 1.789.000 con đạt 76,12% so kế hoạch, tăng 18,55% so cùng kỳ. Thông kê hộ nuôi chim yến trên địa bàn huyện có 38 hộ nuôi, trong đó có 7 hộ đã thu hoạch.

⁽⁴⁾ Đến nay tiêm phòng gia súc được 19.800 con, tương đương 59.400 liều vaccine. Bao gồm: dịch tả (19.800) liều, tụ huyết trùng: (19.800) liều, phó thương hàn: (19.800) liều.

⁽⁵⁾ Mặn xuất hiện sớm trên sông Cổ chiên vào khoảng đầu tháng 11/2019 có thời điểm mặn đạt ở mức 7,5 - 8%, có ngày lên đến 12%, trung bình là từ 2,5-4%, trong nội đồng duy trì ở mức 0,7-0,8% và kéo dài; Đến nay độ mặn đã giảm trong cống Láng Thé 0,8%, ngoài cống Láng Thé 1,4%; trong cống Cái Hóp 0,7%, ngoài cống Cái Hóp 1,3%.

Phước. Thi công nạo vét 9 công trình thủy lợi nội đồng, với chiều dài 8.034m, khối lượng đào đắp 36.153m³; đã ký hợp đồng, bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công 14 công trình.

d) Tình hình thực hiện các chính sách trong lĩnh vực nông nghiệp:

Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản theo Quyết định số 28/2015/QĐ-UBND ngày 09/11/2015 của UBND tỉnh (Nghị quyết 09/2015/NQ-HĐND) ban hành quy định về chính sách áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2015-2020; Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg ngày 04/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ giai đoạn 2015 - 2020.

Thực hiện kế hoạch phát triển mỗi xã, thị trấn một sản phẩm chủ lực và sản phẩm OCOP⁶; đồng thời triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ theo Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 và Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về Quy định phân cấp thẩm quyền phê duyệt hỗ trợ liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn huyện.

e) Thủy sản: Sản lượng thu hoạch 5.613 tấn, đạt 55,46% kế hoạch, giảm 2,23% so cùng kỳ. Trong đó: sản lượng nuôi trồng 3.800 tấn, đạt 59,10% kế hoạch, giảm 1,02% so cùng kỳ; sản lượng khai thác 1.813 tấn, đạt 49,13% kế hoạch, giảm 4,68% so cùng kỳ.

f) Về công tác xây dựng nông thôn mới:

- Tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền, thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện với nhiều hình thức, tuyên truyền được 12 cuộc, có 546 lượt người dự; vận động nhân dân thực hiện công tác vệ sinh cảnh quang môi trường, phong trào “Sáng - xanh - sạch - đẹp. Chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới năm 2020 và tập trung khắc phục nhanh những hạn chế, yếu kém, phấn đấu xây dựng hoàn thành các chỉ tiêu trong năm 2020.

- Công nhận 1.672 hộ gia đình văn hóa, nông thôn mới, nâng đến nay toàn huyện có 25.938 hộ đạt chuẩn, chiếm tỷ lệ 81,62% so với tổng số hộ phát động. Quyết định công nhận mới 10 ấp nông thôn mới⁽⁷⁾ và tái công nhận 7 ấp nông thôn mới⁽⁸⁾; Nâng đến nay toàn huyện có 93/111 ấp đạt chuẩn áp văn hóa, nông thôn mới, chiếm tỷ lệ 83,78%; Có 10/13 xã đạt xã nông thôn mới, chiếm tỷ lệ 76,92%; còn lại xã: Huyền Hội đạt 18 tiêu chí, xã Nhị Long và xã Bình Phú đạt 16 tiêu chí. Huyện nông thôn mới: đạt 6/9 tiêu chí.

g. Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn:

⁽⁶⁾ Huyện có 02 sản phẩm OCOP được UBND tỉnh quyết định cấp Giấy chứng nhận sản phẩm OCOP đạt 03 sao cấp tỉnh năm 2019, gồm: sản phẩm Cốm ống của hộ kinh doanh Đặng Văn Sơn - Chí Quốc, áp 9B, xã An Trường A và sản phẩm Thảm Sơ Dừa, của công ty TNHH Một thành viên Út Mùng, áp Đại Đức, xã Đức Mỹ.

⁽⁷⁾ (áp Phú Đức, Cây Cách, xã Bình Phú; áp Dừa Đỏ 1, Rạch Rô I, Rạch Rô II, xã Nhị Long; áp Bình Hội, Giồng Bèn, Giồng Mới, Cầu Xây, xã Huyền Hội; áp An Thạnh, xã Tân Bình).

⁽⁸⁾ (áp Số 1, xã Mỹ Cẩm; áp Ninh Bình, xã Tân Bình; áp Sơn Trắng, Dừa Đỏ, Dừa Đỏ 2, Dừa Đỏ 3, Gò Cà, xã Nhị Long Phú).

Lắp đặt 3.907 đồng hồ nước, nâng tổng số đến nay đã lắp đặt 35.520 đồng hồ nước cho 35.520 hộ sử dụng nước máy đạt 90,1% so tổng số hộ dân, đạt 108,21% kế hoạch; toàn huyện có 38.189 hộ sử dụng nước hợp vệ sinh, đạt 96,87% so tổng số hộ, đạt 102,47% kế hoạch; cấp 100 bình lọc và 1.000 phuy chứa nước cho các hộ dân ở các xã bị ảnh hưởng do hạn mặn.

3.2. Về sản xuất công nghiệp - Tiêu thụ công nghiệp:

- Giá trị sản xuất Công nghiệp - Tiêu thụ công nghiệp đạt 457 tỷ đồng, chiếm 39,45% kế hoạch, với các sản phẩm chủ yếu như: xay xát lương thực, lau bóng gạo, sửa chữa cơ khí, sản xuất gạch, tơ xơ dừa, đan đát...

- Phát triển 02 cơ sở, giảm 09 cơ sở, đến nay toàn huyện có 1.398 cơ sở sản xuất CN - TTCN (bao gồm 36 doanh nghiệp, 07 hợp tác xã), vốn kinh doanh lưu động và cố định trên 79,8 tỷ đồng; giải quyết việc làm cho hơn 7.569 lao động trong huyện.

- Tổ chức công nhận và trao giải sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện lần thứ V năm 2020, kết quả trao 03 giải nhất, 03 giải nhì, 03 giải ba và 03 giải khuyến khích. Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận nhận 8 sản phẩm và 01 bộ sản phẩm đạt tiêu chuẩn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh năm 2020⁽⁹⁾.

- Phát triển điện: Tiếp tục sửa chữa, cải tạo hệ thống đèn chiếu sáng công cộng; lắp một số bộ đèn trang trí khu vực thị trấn Càng Long và các xã; đầu tư hệ thống đèn chiếu sáng công cộng tuyến đường Quốc lộ 53; khu vực khóm 7, thị trấn Càng Long đến cầu Cây Cách, xã Bình Phú; hệ thống đèn chiếu sáng công cộng khu vực thị trấn Càng Long, chiều dài trên 15km, số tiền 4 tỷ 100 triệu đồng. Phát triển 310 hộ sử dụng điện (trong đó có xóa hộ câu phụ không an toàn 186 hộ); nâng tổng số đến nay toàn huyện có 38.948 hộ, chiếm 99,44%, đạt 99,94% kế hoạch.

3.3. Thương mại – dịch vụ:

- Phối hợp Phòng Cảnh sát PCCC-CNCH tỉnh và Đội 4 Chi cục quản lý thị trường kiểm tra an toàn sử dụng điện, phòng cháy chữa cháy, công tác sắp xếp các chợ, chỉnh trang đô thị, cảnh quang môi trường và kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm, hàng gian, hàng giả tại các chợ trên địa bàn huyện, đến nay đã kiểm tra được 13 xã, thị trấn (tại 12 chợ và 38 cơ sở buôn bán); chuyển giao cho Hợp tác xã quản lý khai thác chợ Càng Long; đầu tư xây dựng chợ Bình Phú.

- Thẩm định chủ trương đầu tư dự án xây dựng xưởng sản xuất và gia công giày dép và may mặc của Cty TNHH DW VN; dự án xây dựng xưởng sản xuất và gia công giày dép và may mặc của Cty TNHH JYC. Kiểm tra thẩm định cấp 03 giấy phép bán lẻ thuốc lá, 08 giấy phép kinh doanh bán Gas chai tại các xã, thị trấn; kiểm tra giá bán mặt hàng khẩu trang y tế, các loại nước rửa tay phòng, chống dịch Covid-19 tại các xã, thị trấn.

3.4. Hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp, các loại hình kinh tế hợp tác⁽¹⁰⁾:

⁽⁹⁾ Nhóm sản phẩm thủ công mỹ nghệ (thảm sơ dừa của doanh nghiệp Út Mừng, xã Đức Mỹ) đạt 01 giải nhất; nhóm sản phẩm về thiết bị máy móc đạt 01 giải nhì (Lưới B40 của hộ kinh doanh Nguyễn Hướng Em, xã Bình Phú) và 02 giải khuyến khích (Bộ sản phẩm gạch không nung của Công ty Minh Thành, thị trấn Càng Long; gạch vỉa hè của công ty Đạt Hưng Thịnh, xã Tân An).

⁽¹⁰⁾ Đến nay toàn huyện có 1.405 cơ sở sản xuất (gồm 36 doanh nghiệp, 7 Hợp tác xã), vốn kinh doanh lưu động và cố định trên 79,8 tỷ đồng; giải quyết việc làm cho hơn 7.569 lao động trong huyện. Toàn huyện có 26 Hợp tác xã với 2.241 thành viên, vốn điều lệ 9.640.000.000 tỷ đồng (19 HTX nông nghiệp; 7 HTX hoạt động lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, điện, thương mại, vận tải), 02 quỹ tín dụng. Có 246 Tổ kinh tế hợp tác (238 nông nghiệp và 8

Tiếp tục thực hiện rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính nhằm hỗ trợ nhà đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho nhà đầu tư trong hoạt động đầu tư kinh doanh. tiếp nhận và cấp 158 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cá thể; phát triển 27/50 doanh nghiệp, đạt 54% kế hoạch, đến nay toàn huyện có 234 doanh nghiệp.

Thường xuyên quan tâm nắm bắt tình hình hoạt động của các Hợp tác xã (HTX) và Tổ hợp tác (THT) để kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ những khó khăn trong quá trình hoạt động; hỗ trợ 30 lao động tốt nghiệp cao đẳng, đại học về làm việc tại 17 HTX, với số tiền 01 tỷ 052 triệu đồng, hỗ trợ thành lập mới 02 HTX với số tiền 60 triệu đồng, hỗ trợ đầu tư phát triển kẽm cầu hạ tầng (nhà kho) với số tiền 600 triệu đồng⁽¹¹⁾. Lập thủ tục giải thể 01 Hợp tác xã yếu kém, ngừng hoạt động.

3.5. Đầu tư, Xây dựng cơ bản:

- Thẩm định hồ sơ và cấp 25 giấy phép xây dựng; báo cáo thẩm định kế hoạch đầu tư 42 công trình; thẩm tra quyết toán công trình hoàn thành 19 công trình.
- Hoàn thành đưa vào sử dụng các công trình chào mừng Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020-2025 như Quang trường huyện, Trường tiểu học Phương Thạnh A, đường nhựa liên xã Nhị Long - Nhị Long Phú.
- Triển khai thi công các công trình trên địa bàn huyện, giải ngân 72 tỷ 985 triệu đồng, đạt 30,31% vốn phân bổ⁽¹²⁾.
- Thực hiện các bước lập quy hoạch xây dựng Cụm công nghiệp Tân Bình; điều chỉnh chủ trương đầu tư, điều chỉnh dự toán, điều chỉnh nhiệm vụ quy hoạch theo hướng dẫn mới trình Sở Xây dựng thẩm định quy hoạch vùng huyện.
- Kiểm tra trật tự xây dựng theo Nghị định số 139/2017/NĐ-CP của Chính phủ, kết quả lập biên bản giáo dục, xử lý 02 trường hợp vi phạm về xây dựng nhà ở không có giấy phép tại thị trấn.

3.6. Xây dựng Văn minh đô thị:

Tăng cường thực hiện kế hoạch xây dựng văn minh đô thị gắn với bảo vệ cảnh quan, môi trường; nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt; Phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thị trấn Càng Long. Hoàn thành đưa vào sử dụng công trình hệ thống vỉa hè dọc tuyến quốc lộ 53, trồng cây xanh công viên khóm 6, công viên trước nghĩa trang liệt sỹ huyện và các tuyến đường trong huyện; quyết tâm xây dựng huyện Càng Long xanh - sạch - đẹp, an toàn.

II. VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Giáo dục- Đào tạo và khoa học công nghệ:

- Chỉ đạo tổ chức tốt các hoạt động giáo dục, đào tạo, trong đó có nhiệm vụ triển khai năm học 2019-2020. Huy động học sinh đến trường, bậc mầm non, trẻ từ 3 đến 5 tuổi chiếm 85,20%, đạt 100,20% kế hoạch; Bậc tiểu học chiếm 100%, đạt 100,10% kế hoạch (tỷ lệ học sinh bỏ học giữa chừng bậc tiểu học là 121/12.481 em, chiếm 0,96%); Bậc THCS chiếm 99,40%, đạt 100,04% kế hoạch (tỷ lệ học

Công nghiệp - TTCN và dịch vụ) với trên 4.400 thành viên. Tiếp tục chỉ đạo và hỗ trợ hoạt động 02 Hợp tác xã điểm là Hợp tác xã Thuận Phú, xã Bình Phú và Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp Huyền Hội, xã Huyền Hội.
⁽¹¹⁾ Hỗ trợ Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Huyền Hội để chi, theo qui định tại Nghị quyết số 20/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh

⁽¹²⁾ Vốn ngân sách tịnh: Kế hoạch 72 tỷ 504 triệu đồng, giải ngân 13 tỷ 480 triệu đồng, đạt 18,59%. Vốn ngân sách huyện: Kế hoạch 114 tỷ 635 triệu đồng, giải ngân 55 tỷ 133 triệu đồng, đạt 48,9%. Vốn ngân sách xã: Kế hoạch 53 tỷ 627 triệu đồng, giải ngân 22 tỷ 611 triệu đồng, đạt 42,16%.

sinh bỏ học giữa chừng bậc THCS là 96/8.504 em, chiếm 1,13%); Sáp nhập 02 điểm trường tiểu học thành 01 trường tiểu học⁽¹³⁾; xây dựng 05 trường Trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia, đạt 125% kế hoạch⁽¹⁴⁾. Quyết định công nhận 14/14 xã - thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi năm 2020.

- Tổ chức tốt thi và sơ kết học kỳ I năm học 2019-2020 và thi “Viết chữ đẹp” tiếng khmer cấp huyện; tham gia thi “Khoa học kỹ thuật” bậc THCS cấp tỉnh, kết quả đạt 01 giải ba và 02 giải khuyến khích; thi “Văn hay chữ tốt” cấp tỉnh có 6 thí sinh, kết quả đạt 5 giải gồm: 01 giải nhất, 01 giải nhì và 03 giải khuyến khích; đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo ưu tú” cho 03 giáo viên.

- Chỉ đạo tổ chức các biện pháp phòng, chống dịch Covid - 19; tổ chức phun xịt, khử trùng tại các điểm trường học trên địa bàn huyện; hướng dẫn học sinh tự học, ôn tập tại nhà và ôn tập trực tuyến trong thời gian nghỉ học phòng dịch bệnh Covid-19; phân phối chương trình học kỳ II theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh; triển khai thực hiện chương trình sữa học đường bậc mầm non và tiểu học.

- Thường xuyên hướng dẫn và phối hợp tổ chức thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về Đo lường - Chất lượng, sở hữu trí tuệ đối với hàng hoá, các phương tiện cận, đong, đo dùng trong quan hệ giao nhận mua bán hàng hoá trên thị trường. Các ngành chuyên môn và địa phương kiểm tra mô hình ứng dụng khoa học kỹ thuật từ nguồn vốn khoa học công nghệ năm 2020.

2. Bảo đảm an sinh xã hội, phúc lợi xã hội và các lĩnh vực xã hội khác:

2.1. Lao động, việc làm, đào tạo nghề:

Khai giảng 16 lớp dạy nghề cho lao động nông thôn, có 411 người học; giới thiệu giải quyết việc làm mới được 2.054/3.500 lao động làm việc trong và ngoài tỉnh, đạt 59,69% chỉ tiêu; lao động đi làm việc ở nước ngoài có thời hạn theo hợp đồng 46/153 lao động, đạt 30,08 % chỉ tiêu.

2.2. Bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo:

- Chi bảo trợ xã hội 11 tỷ 771 triệu 190 ngàn đồng; hỗ trợ 03 đối tượng bị bệnh hiểm nghèo khó khăn với số tiền 01 triệu 500 ngàn đồng.

- Vận động các tổ chức, cá nhân, mạnh thường quân thăm tặng quà nhân dịp Tết Nguyên Đán năm 2020 cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, người cao tuổi và các đối tượng khác, số tiền trên 02 tỷ đồng, ngân sách Nhà nước hỗ trợ 603 triệu đồng. Tặng 17 phần quà cho bệnh nhân nằm viện đêm 30 Tết tại Trung tâm Y tế huyện và đối tượng bảo trợ xã hội đang được nuôi dưỡng chăm sóc tại Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Trà Vinh với tổng số tiền 05 triệu đồng. Kết hợp Ban đại diện Người cao tuổi tỉnh chúc thọ, tặng quà cho 14 cụ 100 tuổi và 181 cụ 90 tuổi trên địa bàn huyện, với tổng số tiền 202 triệu đồng.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ, Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản của tỉnh về các chính sách hỗ trợ cho người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, với tổng số tiền 18 tỷ đồng; Công ty xổ số kiến thiết Trà Vinh hỗ trợ 887 người bán vé số trên địa bàn huyện do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19, với tổng số tiền 798 triệu đồng (mỗi người 900.000 đồng).

⁽¹³⁾ Sáp nhập Trường tiểu học Đỗ Văn Nại và tiểu học Nhị Long Phú thành Trường tiểu học Đỗ Văn Nại.

⁽¹⁴⁾ Các trường THPT: Nguyễn Đáng, Nguyễn Văn Hai, Hồ Thị Nhâm, Dương Háo Học, Bùi Hữu Nghĩa.

Vận động đóng góp Quỹ "An sinh xã hội" được 21 tỷ 805 triệu đồng/12 tỷ 500 triệu đồng, vượt chỉ tiêu trên giao; Hoàn thành đưa vào sử dụng 06 căn nhà cho đối tượng theo Quyết định số 33 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện.

2.3 Thực hiện chính sách ưu đãi người có công:

Chi trả trợ cấp đối tượng chính sách, người có công, tổng số tiền 30 tỷ 951 triệu đồng; thăm và tặng quà với số tiền 02 tỷ 612 triệu đồng; hỗ trợ cho 2.763 đối tượng bị ảnh hưởng dịch Covid-19 với số tiền 04 tỷ 139 triệu đồng.

Trao tặng 11 căn nhà tình nghĩa, đạt 78,57%, với số tiền 750 triệu đồng và 10 căn nhà tình thương, đạt 35,71%, với số tiền 375 triệu đồng. Truy tặng 7 Mẹ Việt Nam anh hùng, toàn huyện có 1.056 Mẹ, hiện còn sống 50 Mẹ.

2.4 Thực hiện bình đẳng giới và bảo vệ, chăm sóc trẻ em:

- Tiếp tục triển khai kế hoạch hoạt động chiến lược quốc gia bình đẳng giới giai đoạn 2016 - 2020 và các hoạt động về công tác bình đẳng giới và Vì sự tiến bộ phụ nữ năm 2020. Nâng cao trình độ, năng lực, nhận thức về giới, bình đẳng giới, về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước cho nữ CNVCLĐ, phát triển đội ngũ cán bộ nữ đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới và hội nhập kinh tế quốc tế.

- Cấp 1.031 thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi, giảm 1.027 thẻ; thăm tặng quà cho 354 em có hoàn cảnh khó khăn với tổng số tiền 73,5 triệu đồng.

3. Công tác dân tộc, tôn giáo:

- Tình hình an ninh chính trị trật tự xã hội trong vùng đồng bào dân tộc ổn định; triển khai kịp thời các chương trình, chính sách phát triển vùng dân tộc⁽¹⁵⁾; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được ổn định và nâng lên; phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, đến nay, huyện có 13 người được tinh công nhận là người có uy tín trong đồng bào dân tộc.

- Phối hợp với Hội Đoàn kết sư sãi yêu nước tỉnh Trà Vinh tổ chức thi và công bố kết quả thi tốt nghiệp Sơ cấp và Trung cấp Phật học năm học 2019-2020 tại chùa Piseyvararam, xã Phượng Thạnh, có 447 thí sinh tham dự.

- Tổ chức thăm viếng, tặng quà nhân dịp Tết Chôl-Chnam-Thmây năm 2020 của đồng bào Khmer, tổng kinh phí trên 17 triệu đồng. Tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

- Thực hiện tốt công tác, chính sách dân tộc, tôn giáo; đồng thời chỉ đạo các ngành, địa phương giải quyết kịp thời các yêu cầu liên quan đến lĩnh vực tôn giáo. Thăm viếng, tặng quà các cơ sở tôn giáo nhân các dịp lễ, Tết; triển khai hướng dẫn công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động tổ chức Đại lễ Phật đản Phật lịch 2564 - dương lịch 2020. Đưa 03 cán bộ, công chức tham dự bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ công tác tôn giáo năm 2020 tại học viện Hành chính quốc gia.

4. Chăm sóc sức khỏe nhân dân:

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, tỉnh, Huyện ủy về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid - 19⁽¹⁶⁾; tiến hành phun hóa

⁽¹⁵⁾Năm 2020 huyện có 02 áp đặc biệt khó khăn thuộc diện đầu tư của Chương trình 135 gồm: Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất; Dự án hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng và hỗ trợ nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ cơ sở, với tổng mức vốn đầu tư là 550 triệu đồng.

⁽¹⁶⁾Quyết định thành lập BCĐ huyện, Kế hoạch của BCĐ về việc phun hóa chất diệt khuẩn; Kế hoạch đáp ứng tình hình dịch bệnh trên địa bàn huyện; Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị 03/CT-UBND ngày 27/3/2020 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc quyết liệt thực hiện đợt cao điểm phòng, chống dịch Covid -19 trên địa bàn tỉnh và đồng thời thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ

chất khử trùng tại 173 điểm trường và 12 điểm chợ trên địa bàn huyện; thực hiện công tác theo dõi y tế 96 người nước ngoài tạm trú trên địa bàn huyện và 1.004 người ngoài tỉnh về cư trú trên địa bàn huyện; kiểm tra việc thi hành pháp luật trong phòng, chống dịch Covid-19; chỉ đạo tăng cường công tác vệ sinh trường, lớp, đảm bảo các điều kiện an toàn cho học sinh tại các trường học.

- Tiếp tục giám sát và tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh, trong 6 tháng phát hiện 34 trường hợp sốt xuất huyết (*giảm 30 trường hợp so cùng kỳ*) và 58 trường hợp bệnh tay chân miệng (*tăng 24 trường hợp so cùng kỳ*).

- Phối hợp với Phòng Quản lý hành nghề y dược tư nhân thuộc Sở Y tế tỉnh Trà Vinh kiểm tra 23 nhà thuốc, kết quả đều đạt yêu cầu; kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm 202 cơ sở, có 18 cơ sở vi phạm (không có giấy xác nhận kiến thức kinh doanh, hàng hóa hết hạn,...).

- Công tác khám, chữa bệnh tiếp tục có chuyển biến tích cực, chất lượng được nâng lên, thực hiện khám và điều trị bệnh 122.231 lượt, khám nội trú 3.256, khám ngoại trú 120, khám Đông y 23.622 lượt.

- Tổng số người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn là 128.787 người, tăng 1.025 người so cùng kỳ (số người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc là 4.752 người, đạt 70,19% kế hoạch, chiếm 6,17% so với lực lượng lao động; số người tham gia BHYT là 119.134 người, tăng 394 người so cùng kỳ, đạt 100,84% kế hoạch). Về tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân, tổng số người tham gia bảo hiểm y tế là 129.273/147.694 người, đạt tỷ lệ bao phủ là 87,53% so tổng số dân trên toàn huyện, đạt 99,31% kế hoạch.

- Tăng cường tuyên truyền Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình bằng nhiều hình thức được 186 buổi, có 19.252 lượt người nghe.

5. Văn hóa - Thể thao - Thông tin - Truyền thanh:

- Chỉ đạo thực hiện kế hoạch nâng cao chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng nông thôn mới, văn minh đô thị năm 2020, Kết quả toàn huyện có 36.515 hộ đăng ký thực hiện nếp sống văn minh gia đình văn hóa chiếm 96,4%, đã công nhận 36.997 chiếm 93,89% tổng số hộ toàn huyện; công nhận 10 áp văn hóa⁽¹⁷⁾ và tái công nhận 7 áp văn hóa⁽¹⁸⁾; đến nay huyện có 93/111 áp văn hóa và 10 khóm văn hóa; công nhận 03 xã (Bình Phú, Huyền Hội và Nhị Long) đạt chuẩn xã văn hóa nông thôn mới, nâng đến nay có 13/13 xã đạt chuẩn xã văn hóa nông thôn mới, chiếm tỷ lệ 100%; có 43/44 cơ quan ngành huyện đạt chuẩn cơ quan văn hóa chiếm tỷ lệ 97,72%; 69/82 cơ quan văn hóa cấp xã, thị trấn, chiếm tỷ lệ 84,1%; 55/61 trường học văn hóa, chiếm tỷ lệ 90,16%. Toàn huyện có 121 nhà văn hóa áp, khóm và 13 nhà văn hóa xã, thị trấn; 58 câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể thao.

thị số 04/CT-UBND ngày 31/3/2020 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid -19 trên địa bàn tỉnh, Công văn số 1421/UBND-KGVX ngày 16/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Trà Vinh về việc tiếp tục thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 27/3/2020 của UBND tỉnh tiếp tục áp dụng các biện pháp về giãn cách xã hội; Công văn số 1550/UBND-KGVX ngày 24/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Trà Vinh; Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới.

⁽¹⁷⁾ (áp Phú Đức, Cây Cánh, xã Bình Phú; áp Dừa Đỏ 1, Rạch Rô I, Rạch Rô II, xã Nhị Long; áp Bình Hội, Giồng Bèn, Giồng Mới, Cầu Xây, xã Huyền Hội; áp An Thạnh, xã Tân Bình).

⁽¹⁸⁾ (áp Số 1, xã Mỹ Cẩm; áp Ninh Bình, xã Tân Bình; áp Sơn Trắng, Dừa Đỏ, Dừa Đỏ 2, Dừa Đỏ 3, Gò Cà, xã Nhị Long Phú).

- Phối hợp với Thanh tra Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh Trà Vinh kiểm tra các hoạt động văn hóa thể thao và du lịch trên địa bàn huyện trong phòng chống dịch Covid -19.

- Tiếp tục tổ chức khảo sát các địa điểm có tiềm năng phát triển du lịch trên địa bàn huyện để kêu gọi đầu tư; trên địa bàn huyện có 03 khu di tích cấp quốc gia; 01 cấp tỉnh và 01 khu du lịch sinh thái Miệt vườn MêKông tại ấp Đòn, xã Nhị Long, tiếp đón 254 lượt khách tham quan du lịch; phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Trà Vinh khảo sát điểm Cồn Hô xã Đức Mỹ và đề xuất quy hoạch điểm tại xã Nhị Long để đầu tư phát triển khu du lịch trong thời gian tới.

Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao cấp huyện cũng như cấp cơ sở từng bước đi vào chiều sâu, đảm bảo nhu cầu rèn luyện thân thể cho nhân dân⁽¹⁹⁾.

Tập trung tuyên truyền các chủ trương đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tuyên truyền học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các phong trào thi đua, kỷ niệm các ngày lễ lớn như: kỷ niệm 120 năm Ngày thành lập tỉnh Trà Vinh (01/01/1990-01/01/2020), Tết Nguyên đán năm 2020; ngày thành lập Đảng 3/2, ngày thầy thuốc Việt Nam 27/02, Quốc tế Phụ nữ 8/3, ngày giải phóng Miền Nam 30/4, ngày sinh nhật Bác 19/5, đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XIII của Đảng ...; tuyên truyền thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của địa phương và phong trào xây dựng nông thôn mới, xây dựng thị trấn văn minh đô thị; công tác phòng chống dịch bệnh Covid - 19 trên người và dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm; tình hình trật tự xã hội và một số nhiệm vụ chính trị trọng tâm của huyện.

III. TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG:

- Tiếp nhận 27 hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất với tổng diện tích 7.003m²; cấp đổi, cấp lại 1.370 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, diện tích 194,59 ha (trong đó cấp đổi 368 hồ sơ).

- Kiểm tra khai thác khoáng sản trái phép (đất làm gạch) tại các xã Huyền Hội, Bình Phú, Phương Thạnh, An Trường A, Tân Bình và Nhị Long được 15 cuộc, phát hiện 06 trường hợp vi phạm, lập hồ sơ vi phạm hành chính chuyển cho Ủy ban nhân dân các xã xử phạt theo thẩm quyền.

- Thực hiện Chỉ thị 15-CT/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 01/KH-UBND của UBND tỉnh có 31.735 lượt người tham gia (trong đó lực lượng cán bộ, công chức, viên chức 19.321 lượt người, quần chúng nhân dân 13.494 lượt người); tổng lượng rác thu gom, xử lý khoảng 159,87 tấn rác; chiều dài công rãnh được gom rác khoảng 51,77 km; phát hoang bụi rậm đường giao thông, khơi thông dòng chảy khoảng 345,4 km; phát thanh tuyên truyền được 389 buổi; trồng và chăm sóc cây xanh được 31.315 cây.

- Ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 22/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện các giải pháp giảm thiểu rác thải nhựa trong sinh hoạt trên địa bàn huyện; ra quân đồng loạt ngày thứ bảy tình nguyện theo Kế hoạch số 08-KH/BCĐ ngày 25/02/2020 của Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia và Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn

⁽¹⁹⁾Đưa đội văn nghệ tham dự liên hoan văn nghệ quần chúng Kinh - Hoa - Khmer tại tỉnh Trà Vinh, tiết mục múa đạt giải C, toàn đoàn đạt giải khuyến khích; Bế mạc giải bóng chuyền nam huyện Càng Long mở rộng; Tổ chức giải bóng chuyền hơi nữ huyện năm 2020, có 14 đội tham dự; Tổ chức Hội khỏe phù đồng năm 2020 với 9 môn thi đấu và hơn 950 vận động viên tham gia, kết quả khen thưởng 220 giải cá nhân, 18 giải đôi, 21 giải đồng đội, 27 giải tập thể với tổng số tiền 76.250.000 đồng.

hóa huyện; tiếp tục xây dựng tuyến đường xanh - sạch - đẹp liên xã chào mừng Đại hội Đảng các cấp và đại hội Đảng bộ huyện Càng Long nhiệm kỳ 2020-2025, đến nay toàn huyện đã xây dựng được 51 tuyến đường xanh - sạch - đẹp, với tổng chiều dài khoảng 98 km.

- Tiến hành sửa chữa lò đốt tại bãi rác tập trung của huyện; điều chỉnh đề án thu gom vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện.

IV. THANH TRA, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG; CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, BỒ TRỢ TƯ PHÁP:

1. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- Tiếp tục đôn đốc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; đã thu hồi tạm ứng ngân sách và hoàn trả tạm ứng trên địa bàn huyện 195.087.116 đồng, nâng tổng số đến nay thu hồi được 05 tỷ 824 triệu đồng/10 tỷ 471 triệu đồng, đạt 55,62%.

- Tổ chức thực hiện nghiêm các Kết luận thanh tra, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, cụ thể: Kết luận thanh tra số 09/KL-TTr ngày 02/12/2019 của Chánh Thanh tra tỉnh về thanh tra việc đầu tư xây dựng cơ bản của UBND huyện và một số đơn vị trực thuộc; Thông báo số 581/TB-KV IX ngày 26/12/2019 của Kiểm toán Nhà nước về kết quả kiểm toán chuyên đề Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020; đồng thời thành lập Tổ công tác thực hiện Kết luận thanh tra số 04/KL-TTr ngày 14/4/2020 của Chánh Thanh tra tỉnh về việc miễn, giảm tiền sử dụng đất cho người có công cách mạng; Kết luận số 05/KL-TTr ngày 17/6/2020 của Chánh Thanh tra tỉnh Trà Vinh về thanh tra quá trình quản lý, sử dụng đất công, thực hiện giao đất cho hộ gia đình, cá nhân khu vực chợ Nhị Long, huyện Càng Long.

- Thanh tra thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại Ủy ban nhân dân xã Đại Phúc và Ban quản lý chợ Càng Long; các công trình thuộc Đề án Kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên từ năm 2008 - 2011 trên địa bàn huyện Càng Long. Thanh tra việc sử dụng Quỹ bảo hiểm y tế, mua sắm trang thiết bị y tế và vật tư y tế, đấu thầu thuốc chữa bệnh trên địa bàn huyện Càng Long. Kết quả kiến nghị chấn chỉnh, rút kinh nghiệm, khắc phục những hạn chế yếu kém đối với 02 tập thể Trung tâm y tế huyện và bảo hiểm xã hội huyện. Triển khai 01 đoàn thanh tra trách nhiệm về phòng, chống tham nhũng và quản lý tài chính, ngân sách nhà nước tại Trường tiểu học Thị trấn Càng Long A.

- Thực hiện tốt việc công khai, minh bạch trong hoạt động của các tổ chức, cơ quan, đơn vị; Quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước được xác định là lĩnh vực trọng tâm trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Công tác tiếp dân được duy trì tốt, tiếp 181 lượt với 276 người, trong đó cấp huyện tiếp 137 cuộc, 206 người (gồm 37 vụ việc cũ và 100 vụ mới), cấp xã, thị trấn tiếp 44 lượt, 70 người (15 vụ việc cũ, 29 vụ việc mới); trong đó đoàn đông người cấp huyện có 03 đoàn, gồm 72 người, với 03 vụ việc và cấp xã có 04 đoàn, gồm 27 người, với 04 vụ việc, với các nội dung về tranh chấp quyền sử dụng đất, bồi thường giải phóng mặt bằng và lĩnh vực văn hóa xã hội khác. Về xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, không có đơn tồn đầu kỳ, nhận mới 02 đơn, giải quyết đúng theo luật định.

2. Công tác cải cách hành chính, phổ biến giáo dục pháp luật - bồi dưỡng tư pháp và Thi hành án:

- Tiếp tục thực hiện quy trình hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015; Ban hành Kế hoạch tổng kết chương trình tổng thể Cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011-2020 và xây dựng chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2030; Ban hành 536 quyết định⁽²⁰⁾, 31 tờ trình⁽²¹⁾, 53 công văn⁽²²⁾ và 10 báo cáo về công tác tổ chức bộ máy, công tác cán bộ và chính sách cán bộ; các kế hoạch tuyển dụng viên chức, thi tuyển dụng lãnh đạo cấp phòng, kiểm tra công vụ năm 2020 trên địa bàn huyện; báo cáo kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy giai đoạn 2015-2020 và dự kiến sắp xếp tổ chức bộ máy giai đoạn 2020-2021.

- Thực hiện tốt công tác cán bộ, công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức, đưa tham gia học quản lý cấp phòng năm 2020 cho 07 cán bộ, công chức; bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính năm 2020 cho 23 cán bộ; bồi dưỡng ngạch chuyên viên năm 2020 cho 17 công chức, 13 viên chức.

- Quyết định tặng giấy khen cho cán bộ, công chức, viên chức trong huyện đạt thành tích Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở năm 2019 và khen đột xuất cho 182 tập thể, 610 cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2019 và có thành tích xuất sắc trong chỉ đạo, thực hiện các phong trào thi đua (học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, xây dựng ấp, xã văn hóa, nông thôn mới, giữ gìn an ninh trật tự an toàn xã hội...), số tiền thưởng trên 498 triệu đồng. Đồng thời đề nghị Hội đồng thi đua - khen thưởng tỉnh tặng bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho 03 cá nhân, đã hỗ trợ kinh phí xây dựng cầu giao thông nông thôn trên địa bàn huyện; trao danh hiệu Chiến sĩ thi đua tỉnh, cờ tỉnh, Bằng khen tỉnh, Bằng khen Chính phủ cho 05 tập thể và 33 cá nhân của huyện, xã, áp đạt thành tích xuất sắc năm 2019; đề nghị Hội đồng xét duyệt sáng kiến cấp tỉnh xét công nhận sáng kiến cho 07 cán bộ, công chức ngành huyện.

- Chỉ đạo tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân. Kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật huyện; công nhận báo cáo viên pháp luật huyện gồm 39 đồng chí; Quyết định công bố kết quả rà

⁽²⁰⁾ Quyết định: giao chỉ tiêu biên chế công chức năm 2020 cho các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; thành lập Đoàn kiểm tra công vụ năm 2020 trên địa bàn huyện; giao chỉ tiêu hợp đồng lao động một số loại công việc theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ; chỉ trả chế độ nghỉ việc hưởng trợ cấp một lần theo Nghị định số 73/2009/NĐ-CP của Chính phủ; chỉ tiêu số lượng người làm việc đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện, đơn vị công lập năm 2020; Nâng lương, phụ cấp, miễn nhiệm, bổ nhiệm, điều động, tiếp nhận, thuyên chuyển và phân công nhiệm vụ, bổ nhiệm, nghỉ hưu, kéo dài thời gian giữ chức vụ, xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức ngành giáo dục và ngành huyện, xã...

⁽²¹⁾ Tờ trình: về việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với 17 giáo viên trúng tuyển kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III; xin ý kiến Thường trực Huyện ủy về công tác cán bộ; xin chủ trương bổ nhiệm lại đối với 02 cán bộ Phòng Tư Pháp và Phòng Nông nghiệp và PTNT; xin điều chỉnh và bổ sung số liệu giao chỉ tiêu hợp đồng lao động một số loại công việc theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 thuộc UBND huyện năm 2020; bổ nhiệm lại có thời hạn đối với 02 công chức lãnh đạo, quản lý ngành huyện; xin chủ trương bổ trí, sắp xếp cho 44 cán bộ và 46 công chức của thị trấn Càng Long, xã Bình Phú, xã Nhị Long, xã Mỹ Cẩm theo Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND ngày 25/10/2019 của UBND tỉnh...

⁽²²⁾ Công văn: nâng lương, phụ cấp đối với 441 viên chức ngành giáo dục và ngành huyện; thực hiện quyết định số 2776/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Trà Vinh về việc phê duyệt danh sách đối tượng thôi việc được hỗ trợ theo Nghị quyết số 71 và Nghị quyết số 84 của HĐND tỉnh Trà Vinh; đề nghị cử lãnh đạo Sở Nội vụ và Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Trà Vinh tham gia Hội đồng thi tuyển chức danh Phó Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch; trao đổi ý kiến điều động, bổ trí cán bộ công chức các xã...

soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm năm 2019, kết quả có 7 văn bản hết hiệu lực, có 7 văn bản còn hiệu lực 01 phần; tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật 16 cuộc, có 874 lượt người dự và trên sóng truyền thanh được 2.651 cuộc.

- Ngành tư pháp thực hiện công tác tiếp công dân đến làm các thủ tục về hộ tịch, đăng ký khai sinh, khai tử, đăng ký kết hôn, chứng thực sao y các loại giấy tờ...⁽²³⁾. Hội luật gia huyện trợ giúp pháp lý 121 trường hợp, nội dung về hôn nhân gia đình, tranh chấp quyền sử dụng đất, hụi,... hòa giải cơ sở 67 vụ.

- Về thi hành án dân sự: Tổng số án thụ lý là 2.801 việc (Có điều kiện giải quyết: 2.405 việc; Chưa có điều kiện giải quyết: 396 việc). Ủy thác thi hành án 04 việc; đã giải quyết xong: 1.454 việc, đạt tỷ lệ 60,46%, tăng 12,78% so với cùng kỳ; Tổng số phải giải quyết chuyển kỳ sau là: 1.343 việc. Tổng số tiền đã thụ lý: 89 tỷ 614 triệu đồng (Có điều kiện giải quyết: 66 tỷ 239 triệu đồng; Chưa có điều kiện giải quyết: 23 tỷ 374 triệu đồng). Ủy thác thi hành án 112 triệu đồng; đã giải quyết xong: 20 tỷ 107 triệu đồng, đạt tỷ lệ 30,36%, tăng 21,52% so với cùng kỳ; Tổng số tiền còn phải giải quyết chuyển kỳ sau là: 69 tỷ 394 triệu đồng.

V. QUỐC PHÒNG, AN NINH:

- Tổ chức tuần tra canh gác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện trên 1.124 cuộc, có 6.346 lượt đồng chí tham gia. Tổ chức luyện tập phương án tại chỗ, phòng chống cháy nổ bảo vệ cơ quan và bắn mục tiêu bay thấp 04 cuộc, có 99 lượt đồng chí tham gia; huấn luyện lực lượng dân quân năm thứ nhất năm 2020, quân số 430 đồng chí; triển khai hồ sơ tuyển sinh Quân sự năm 2020 và kế hoạch đăng ký thanh niên trong độ tuổi 17 cấp huyện.

- Chỉ đạo tổ chức tuyển quân và giao nhận công dân nhập ngũ năm 2020 được 170 đồng chí, đạt 100%; qua đó vận động quà tặng cho thanh niên với số tiền trên 217 triệu đồng. Tổ chức tốt các hoạt động Tết Quân - Dân cấp huyện tại xã Phương Thạnh.

- Thực hiện hoàn thành đưa 42 công an chính quy về công tác tại 14/14 xã, thị trấn (mỗi xã, thị trấn 03 đồng chí, gồm Trưởng, Phó và Công an viên thường trực).

- Quản lý, giám sát 07 tổ chức và 04 cá nhân đến thực hiện hoạt động từ thiện, hỗ trợ an sinh xã hội, tổng số tiền trên 900 triệu đồng; quản lý, giám sát 39 người Việt Nam định cư ở nước ngoài và 149 người nước ngoài đến tạm trú trên địa bàn; kiểm tra nhân sự đủ điều kiện xin xuất cảnh 168 trường hợp.

- Tình hình tội phạm: Xảy ra 17 vụ (gồm trộm cắp tài sản 11, chống người thi hành công vụ 02, cố ý gây thương tích 02, đánh bạc 02, cướp tài sản 01, lừa đảo 01, hủy hoại tài sản 01), làm bị thương 03 người, thiệt hại tài sản khoảng 79 triệu đồng, so với cùng kỳ giảm 03 vụ; điều tra, làm rõ bắt xử lý 53 đối tượng, khởi tố 25 bị can, thu hồi tài sản trả lại cho người bị hại trên 78 triệu đồng.

- Tệ nạn xã hội, phát hiện, triệt xóa 49 điểm đánh bạc trái phép (đánh bài, đá gà, ghi số đề), với khoảng trên 300 đối tượng tham gia, tăng 15 vụ so cùng kỳ; vi phạm khác về trật tự xã hội xảy ra 18 vụ (tàng trữ vũ khí thô sơ để vi phạm pháp

⁽²³⁾Tư pháp huyện tiếp 1.064 lượt công dân đến làm các thủ tục về hộ tịch (xác nhận 137 trường hợp về hộ tịch, chứng thực sao y các loại giấy tờ, văn bản 2.654 việc), thu lệ phí nộp ngân sách nhà nước 07 triệu 962 ngàn đồng; cấp giấy chứng nhận kết hôn có yếu tố nước ngoài 4 trường hợp. Riêng các xã- thị trấn tổ chức đăng ký khai sinh 1.048 việc, kết hôn: 215 việc, khai tử 227 việc; chứng thực chữ ký 8.926 việc, chứng thực bản sao 27.641 các loại giấy tờ, văn bằng; chứng thực 1.593 hợp đồng giao dịch

luật, hủy hoại tài sản, trộm cắp vật, xâm hại sức khỏe,...), với 24 đối tượng, tăng 10 vụ so cùng kỳ. Qua các vụ việc trên, xác minh làm rõ, quyết định xử phạt vi phạm hành chính 63 vụ, 247 đối tượng, số tiền 447,500 triệu đồng.

- Tội phạm ma túy phát hiện, bắt quả tang 04 vụ, 05 đối tượng tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 6,2355gam ma túy tổng hợp; khởi tố vụ án hình sự 03 vụ, tạm giam 04 bị can, còn 01 vụ, 01 đối tượng làm rõ, xử lý sau; triệt xóa 01 điểm sử dụng trái phép chất ma túy tại khóm 1, thị trấn Càng Long, có 04 đối tượng tham gia; xét nghiệm có 02 đối tượng dương tính, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 01 triệu 125 ngàn đồng (tăng 02 vụ so cùng kỳ).

- Tệ nạn ma túy xét nghiệm 261 lượt đối tượng trong diện quản lý và nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy, phát hiện xử lý 133 đối tượng dương tính, chiếm 50,96% số trường hợp được xét nghiệm, tăng 11,12% so cùng kỳ; xử phạt vi phạm hành chính 84 lượt đối tượng, số tiền 26 triệu 250 ngàn đồng; lập hồ sơ áp dụng Nghị định số 111/NĐ-CP của Chính phủ 31 đối tượng và đưa đi cơ sở điều trị cai nghiện bắt buộc 07 đối tượng.

- Tai nạn giao thông đường bộ xảy ra 04 vụ, làm chết 05 người, bị thương 01 người, thiệt hại tài sản khoảng 34 triệu 500 ngàn đồng, so cùng kỳ tăng 01 vụ, tăng 02 người chết, giảm 03 người bị thương. Tổ chức tuần tra, kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông được 1.107 cuộc, có 5.850 lượt đồng chí tham gia, phát hiện xử phạt vi phạm hành chính 857 trường hợp, số tiền 01 tỷ 812 triệu đồng; tước giấy phép lái xe có thời hạn 139 trường hợp.

- Phát hiện, bắt xử lý 03 vụ vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu, giảm 01 vụ so cùng kỳ.

- Kiểm tra khai thác khoáng sản trái phép (cát sông) 102 cuộc, có 501 lượt đồng chí tham gia, phát hiện 25 trường hợp vi phạm, tăng 4 trường hợp so cùng kỳ, xử phạt vi phạm hành chính 13 trường hợp, số tiền 131 triệu đồng.

- Tuyên truyền pháp luật và thông báo phương thức, thủ đoạn các loại tội phạm để người dân nâng cao cảnh giác 37 cuộc, có 2.500 lượt người tham dự.

- Tình hình cháy, nổ xảy ra 01 vụ cháy cửa hàng kinh doanh tủ, bàn ghế tại ấp Tân An Chợ, xã Tân An làm thiệt hại tài sản khoảng 450 triệu đồng.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ:

1. Mật mạnh:

Trong 6 tháng đầu năm, Ủy ban nhân dân huyện đã tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm, rà soát đánh giá các chỉ tiêu văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ cấp huyện lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025; xây dựng và triển khai thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2020 trước tác động của dịch bệnh Covid-19, tình hình nắng hạn và xâm nhập mặn diễn ra sớm và kéo dài; chỉ đạo các ngành, địa phương tăng cường hoàn thành các tiêu chí nông thôn mới; tình hình phát triển kinh tế, sản xuất nông nghiệp có thuận lợi, giá cả một số mặt hàng như: heo, bò, gà thả vườn, dừa, lúa,... ổn định (đặc biệt giá heo tăng cao); công tác phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi được kiểm soát, chủ động phòng trị; thu ngân sách nội địa tăng khá; thương mại - dịch vụ phát triển.

- Công tác tuyên truyền các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn được triển khai thực hiện tốt; chỉ đạo thực hiện tốt các giải pháp phòng, chống dịch Covid-19 và đảm bảo chăm sóc tốt sức khỏe Nhân dân. Thực hiện tốt công tác đèn ơn đáp nghĩa và chính sách đối với gia đình chính sách, gia đình có công với cách mạng, chính

sách an sinh xã hội đối với hộ nghèo, cận nghèo, người neo đơn, khó khăn, chính sách hỗ trợ các nhóm đối tượng do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19; công tác giáo dục và đào tạo, thực hiện bình đẳng giới và bảo vệ, chăm sóc trẻ em và vấn đề dân tộc, tôn giáo được quan tâm, giải quyết tốt.

- Công tác phòng chống tệ nạn xã hội được quan tâm chỉ đạo quyết liệt và triển khai đạt được nhiều kết quả quan trọng; công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng được quan tâm, phát hiện và xử lý kịp thời nhằm răn đe, phòng ngừa, ổn định chính trị và phát triển kinh tế; quốc phòng, an ninh được giữ vững; công tác quản lý tài nguyên, môi trường được chú trọng quan tâm chỉ đạo.

* **Nguyên nhân đạt được:**

- Được sự quan tâm lãnh chỉ đạo sâu sát của Ủy ban nhân dân tỉnh, Thường trực Huyện ủy trong thực hiện nhiệm vụ; sự hỗ trợ của các Sở ngành tỉnh về chuyên môn, đặc biệt có sự tham gia tích cực của các phòng, ban, ngành huyện và các xã, thị trấn, sự năng động sáng tạo của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Trong quá trình chỉ đạo, điều hành Ủy ban nhân dân huyện kịp thời quán triệt các Nghị quyết của Đảng, Nghị quyết của Huyện ủy - Hội đồng nhân dân huyện; xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, trong đó phân công giao nhiệm vụ cụ thể cho từng ngành, địa phương tổ chức thực hiện.

- Công tác quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực, chuyên ngành được tăng cường triển khai thực hiện tốt; chính sách hỗ trợ của nhà nước được tập trung triển khai thực hiện kịp thời. Việc chuyển đổi cơ cấu kinh tế thực hiện đúng hướng và ngày càng có hiệu quả, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất ngày càng được nhân rộng như trong sản xuất kinh doanh, chăn nuôi, trồng trọt và thủy sản.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra các bộ phận trực thuộc; có phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng ngành, cán bộ, công chức, viên chức phụ trách địa bàn, thường xuyên xuống cơ sở kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc đối với tình hình thực tế tại địa phương.

2. Tồn tại, hạn chế:

- Sản xuất nông nghiệp, thủy sản thiếu tính bền vững, sức cạnh tranh thấp, chưa phát huy tốt tiềm năng, lợi thế của huyện; giá cả một số mặt hàng nông sản biến động bất lợi, đầu ra gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và hạn mặn kéo dài; nguy cơ dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm luôn tiềm ẩn. Kinh tế hợp tác phát triển chậm và hiệu quả chưa cao nên chưa thu hút nông dân tham gia.

- Việc thực hiện các tiêu chí nông thôn mới còn chậm, đến nay chỉ công nhận mới được 10 ấp, tiến độ xây dựng 03 xã nông thôn mới chưa đạt kế hoạch đề ra. Việc xây dựng tuyến đường sáng - xanh - sạch - đẹp từng lúc, từng nơi chưa được quan tâm đúng mức.

- Nhiều công trình xây dựng cơ bản tiến độ thi công chậm và giải ngân đạt thấp so với vốn phân bổ.

- Công tác sắp xếp, chỉnh trang các chợ trên địa bàn huyện, tình trạng sắp xếp ngành hàng tại một số chợ chưa được bố trí đúng quy định, còn nhiều trường hợp buôn bán lấn chiếm lối đi công cộng; công tác theo dõi quản lý hoạt động của hợp tác xã chợ Càng Long chưa được sâu sát, kịp thời xảy ra một số hạn chế dẫn đến đơn thưa khiếu nại tập thể.

- Tỷ lệ học sinh bỏ học giữa chừng các cấp học tăng cao so cùng kỳ: Tiểu học 0,96% (Tăng 0,94%), Trung học sơ sở 1,13% (Tăng 1,03%).

- Công tác giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động chưa đạt kế hoạch đề ra.

- Tình hình khai thác khoáng sản trái phép còn diễn ra phức tạp. Xử lý vi phạm pháp luật về đất đai, nhất là chuyển mục đích sử dụng đất trái phép chưa được thường xuyên; các địa phương chưa nâng cao trách nhiệm trong quản lý đất đai.

- Tình hình trật tự xã hội từng lúc từng nơi còn diễn ra phức tạp, nhất là tệ nạn xã hội, trộm cắp, sử dụng trái phép chất ma túy...

- Công tác tham mưu, đề xuất và phối hợp thực hiện nhiệm vụ của các ngành và địa phương đôi lúc còn chậm và thiếu chủ động; chế độ thỉnh thị báo cáo chưa đảm bảo từ đó ảnh hưởng đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân huyện.

* **Nguyên nhân tồn tại, hạn chế:**

- Tình trạng nắng nóng, khô hạn, xâm nhập mặn kéo dài ảnh hưởng sản xuất và đời sống sinh hoạt của nhân dân, nguy cơ dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi luôn tiềm ẩn.

- Do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid - 19 nên một số mặt hàng nông sản giá giảm và không xuất khẩu được, thu nhập của nhân dân bị giảm, từ đó chưa mạnh dạn đầu tư sản xuất, nuôi trồng; việc thực hiện giãn cách xã hội, hạn chế xuất nhập cảnh đã ảnh hưởng đến tình hình thương mại - dịch vụ, công tác giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động và tiến độ xây dựng xã, huyện nông thôn mới; tỷ lệ học sinh bỏ học giữa chừng các cấp học tăng cao.

- Năng lực quản lý, điều hành của Ban Giám đốc một số Hợp tác xã còn hạn chế và chưa thật sự tâm huyết; bên cạnh, cán bộ phụ trách kinh tế hợp tác còn kiêm nhiệm và chưa có giải pháp hiệu quả, hướng dẫn giúp cho các hợp tác xã và tổ hợp tác phát triển.

- Nhiều công trình thi công chậm tiến độ ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân vốn.

- Do lợi nhuận thu được từ hoạt động khai thác khoáng sản trái phép rất lớn, tuy nhiên chế tài xử lý hành chính đối với hành vi này còn hạn chế, bất cập.

- Tệ nạn xã hội là một hiện tượng xã hội khó kiểm soát, xóa bỏ; Các đối tượng tội phạm hoạt động tinh vi, xảo huyệt; Công tác nắm tình hình đối tượng, vụ việc đôi lúc còn khó khăn, chưa thật sự chủ động phát hiện ngăn ngừa kịp thời.

- Sự phối hợp của các phòng, ban, ngành huyện cũng như tính chấp hành quy định Luật ngân sách nhà nước của một số xã chưa cao, một số đơn vị còn thụ động trong thực hiện nhiệm vụ, chế độ thỉnh thị báo cáo chưa thật sự được quan tâm nhiều, còn thiếu tự giác.

Phần thứ hai MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020

1. Về kinh tế:

- Tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khôi phục, ổn định sản xuất phát triển kinh tế - xã hội sau hạn mặn và dịch bệnh Covid - 19; Triển khai kế hoạch tổ chức thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Phương châm hành động năm 2020 của Tỉnh ủy “*Năm chắc thời cơ, hành động quyết liệt, sáng tạo, bứt phá, phát triển nhanh và bền vững*”.

- Chỉ đạo theo dõi tình hình diễn biến thời tiết, quản lý, vận hành cống đầu mối, thực hiện tốt công tác thủy lợi nội đồng và gia cố, duy tu sửa chữa các tuyến đê bao xung yếu để ngăn mặn, trữ ngọt phục vụ sản xuất và sinh hoạt của Nhân dân; Thực hiện tốt công tác phòng, chống thiên tai; chăm sóc, đảm bảo thu hoạch vụ lúa Hè thu, Thu đông năm 2020 đạt năng suất cao, khuyến cáo nhân dân sử dụng giống lúa chất lượng cao có khả năng thích nghi tốt với thời tiết như hiện nay nhằm đảm bảo năng suất và sản lượng.

- Vận động nhân dân xuống giống hoa màu, cây công nghiệp ngắn ngày, khuyến khích sản xuất theo hướng bảo đảm vệ sinh an toàn sinh học, khuyến khích nhân rộng mô hình sản xuất rau an toàn; tập trung chỉ đạo công tác phòng chống các loại dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, đặc biệt là bệnh dịch tả lợn (heo) Châu Phi, giám sát tình hình chăn nuôi, quản lý đàn, giết mổ, vận chuyển. Thực hiện tốt công tác chuyển giao khoa học kỹ thuật, đẩy mạnh công tác tập huấn cho nông dân.

- Thực hiện tốt tái cơ cấu nông nghiệp. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển “*Mỗi xã, thị trấn một sản phẩm huyện Càng Long giai đoạn 2018-2020 và định hướng đến năm 2030*”.

- Tăng cường tổ chức thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020.

- Tổ chức gặp gỡ, đối thoại, đồng hành cùng doanh nghiệp vượt qua khó khăn, nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh, kịp thời triển khai các chính sách hỗ trợ; tiếp tục vận động hộ kinh doanh cá thể lên doanh nghiệp, phát triển kinh tế tập thể, phấn đấu đạt chỉ tiêu tinh giao. Kiểm tra đánh giá tình hình hoạt động của các hợp tác xã và tổ hợp tác theo Nghị định số 77, kịp thời củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động các Tổ hợp tác, Hợp tác xã.

- Tập trung huy động các nguồn lực xây dựng và nâng chất lượng các áp, xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao; hoàn thành các phần việc còn lại để đạt các tiêu chí và đề nghị tinh xét công nhận 03 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới, huyện nông thôn mới đạt kế hoạch đề ra. Hoàn thành quy hoạch vùng huyện, quy hoạch chung các xã, thị trấn.

- Tập trung thu ngân sách, thu nợ tạm ứng và thu các loại phí, các nguồn quỹ vận động, tăng cường kiểm tra việc chấp hành chi ngân sách đảm bảo đúng dự toán được duyệt. Đẩy nhanh tiến độ triển khai thi công các công trình xây dựng cơ bản trên địa bàn, kịp thời giải ngân vốn kẻ cả vốn sự nghiệp; kiểm tra các công trình đang thi công đảm bảo chất lượng, tiến độ theo yêu cầu. Đẩy nhanh tiến độ lập hồ sơ bán đấu giá quyền sử dụng đất và giao đất có thu tiền, tạo nguồn vốn đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng trên địa bàn huyện.

- Quan tâm phát triển Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và làng nghề, khuyến khích phát triển các ngành nghề truyền thống ở địa phương. Đẩy mạnh kêu gọi đầu tư phát triển cơ sở sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, chú trọng các ngành có nguyên liệu sẵn có trên địa bàn. Tạo điều kiện tiếp cận các nguồn vốn tín dụng đầu tư phục vụ sản xuất và các cơ chế chính sách về khuyến công trên địa bàn huyện.

- Thực hiện kế hoạch kiểm tra sắp xếp các chợ trên địa bàn huyện; tiếp tục tổ chức kêu gọi đầu tư cơ sở vật chất phát triển các chợ với các hình thức mang lại hiệu quả; kiểm tra an toàn sử dụng điện, phòng cháy chữa cháy tại các chợ; kiểm tra hàng gian, hàng giả, hàng kém chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm; quan tâm xây dựng các tuyến phố văn minh, các tuyến đường xanh- sạch – đẹp.

- Tiếp tục theo dõi thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 15-CT/TU, Chỉ thị 48-CT/TU của

Tỉnh ủy và Kế hoạch 01/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh, nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về tài nguyên và bảo vệ môi trường; chỉnh trang cảnh quang, vệ sinh môi trường. Bên cạnh, phối hợp các ngành, địa phương kịp thời ngăn chặn việc khai thác khoáng sản trái phép.

- Rà soát kế hoạch sử dụng đất công và bổ sung kế hoạch sử dụng đất chi tiết, cụ thể; tiến hành cắm mốc đất công và có kế hoạch xử lý những trường hợp lấn chiếm đất công; tăng cường quản lý việc sử dụng đất theo quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất năm 2020, nhất là chuyển quyền, chuyển mục đích sử dụng đất phải phù hợp kế hoạch sử dụng đất theo Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 17/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Về văn hóa- xã hội:

- Tập trung tuyên truyền các nhiệm vụ trọng tâm của huyện, tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày thương binh liệt sĩ 27/7, Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 02/9, ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12,... Xây dựng các chương trình đa dạng, thể loại phong phú, phản ánh kịp thời tình hình địa phương; Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 17/9/2019 của UBND huyện Càng Long về tổ chức các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn năm 2020. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa tạo quỹ đảm bảo an sinh xã hội.

- Chỉ đạo tổng kết năm học 2019-2020 và khai giảng năm học mới 2020-2021; theo dõi, khắc phục kịp thời tình trạng học sinh bỏ học. Kiểm tra thực hiện xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục; đẩy mạnh phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

- Tiếp tục thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, nâng cao chất lượng thị trấn văn minh đô thị. Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước, tăng cường kiểm tra các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao trên địa bàn huyện nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm, các tệ nạn xã hội phát sinh.

- Thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và khám, chữa bệnh cho Nhân dân, giám sát, phòng chống, xử lý, ngăn chặn lây lan các loại dịch bệnh nguy hiểm ở người như: dịch bệnh Covid - 19, sốt xuất huyết, tay chân miệng, bệnh bạch hầu; theo dõi chặt chẽ tình hình lưu trú của người dân đi/đến từ vùng dịch hoặc tiếp xúc gần, thực hiện các biện pháp cách ly theo hướng dẫn của Trung ương. Tăng cường công tác thanh, kiểm tra chuyên môn, y đức và các mặt hoạt động tại các cơ sở y tế; đẩy mạnh công tác đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Đảm bảo chi trả trợ cấp thường xuyên, trợ cấp một lần cho các đối tượng chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội... kịp thời, đúng quy định; tạo điều kiện giúp đỡ, hỗ trợ trẻ em nghèo có hoàn cảnh khó khăn. Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ hướng nghiệp, dạy nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn; tham gia ngày hội tuyển sinh định hướng giáo dục nghề nghiệp, việc làm; kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 29/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ giải quyết đất ở và giải quyết việc làm cho hộ đồng bào dân tộc Khmer.

- Quản lý, thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện; triển khai Nghị định số 29/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 01/TT-

BTNMT về cam kết bảo vệ môi trường đơn giản cho các hộ sản xuất kinh doanh, dịch vụ tại các xã, thị trấn.

3. Về Quốc phòng - An ninh:

- Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, đồng thời thường xuyên kiểm tra công tác trực sẵn sàng chiến đấu ở các xã, thị trấn; tăng cường công tác nắm tình hình và thường xuyên tuần tra canh gác bảo vệ an toàn trên địa bàn huyện, đặc biệt là thời gian diễn ra Đại hội Đảng bộ huyện tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và dịp lễ, Tết.

- Đẩy mạnh hoạt động quản lý, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, tuần tra kiểm soát an toàn giao thông; kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm nhằm kiềm chế, kéo giảm tai nạn giao thông. Tăng cường truy quét các loại tội phạm và triệt xóa các tệ nạn xã hội như: ma tuý, mại dâm, cờ bạc,... xử lý nghiêm các hành vi trực lợi, ép giá nông sản, đưa thông tin sai sự thật về dịch Covid-19. Nâng cao chất lượng các Tổ tự quản trên địa bàn huyện; thường xuyên phát động phong trào toàn dân tham gia bảo vệ trật tự an toàn xã hội.

4. Công tác cải cách hành chính, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phổ biến giáo dục pháp luật và hỗ trợ tư pháp:

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính vận hành theo cơ chế "một cửa" và "một cửa liên thông"; Thực hiện tốt Quy chế văn hóa công sở. Xây dựng chính quyền thân thiện, cán bộ, công chức nâng cao tinh thần, trách nhiệm phục vụ nhân dân; tranh thủ sự hỗ trợ của các sở, ngành tỉnh trong việc phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Kiểm tra công vụ đối với các phòng, ban, ngành, xã, thị trấn trong chấp hành giờ giấc hành chính, giải quyết công việc cơ quan.

- Tiếp tục thực hiện công tác thanh tra và các kết luận, kiến nghị, quyết định sau thanh tra của các đoàn Thanh tra và Kiểm toán nhà nước; Triển khai 01 đoàn thanh tra trách nhiệm về phòng, chống tham nhũng và quản lý tài chính, ngân sách nhà nước. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong nội bộ và nhân dân, làm tốt công tác trợ giúp pháp lý cho Nhân dân. Tổ chức tốt công tác tiếp dân, duy trì công tác đối thoại trực tiếp với dân để giải quyết kịp thời, đúng luật các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, nhất là các vụ tranh chấp đất đai, không để xảy ra điểm nóng về an ninh trật tự.

- Tuyên truyền, thực hiện tốt Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 15/6/2016 của Tỉnh ủy về việc không được uống rượu, bia trong giờ làm việc và việc chấp hành giờ giấc hành chính, kỷ luật phát ngôn của cán bộ, đảng viên. Thực hiện tốt công tác cán bộ, công chức và thi đua - khen thưởng trong thực hiện nhiệm vụ được giao và các phong trào.

6. Tổ chức thực hiện:

- Căn cứ vào nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2020. Thủ trưởng các phòng, ban ngành huyện, Chủ tịch UBND xã, thị trấn rà soát, đổi chiểu các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã thực hiện để có kế hoạch dồn sức thực hiện nhiệm vụ của ngành, đơn vị mình đạt kế hoạch đề ra.

- Tăng cường trách nhiệm của Thủ trưởng các phòng, ban ngành huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trong việc điều hành thực hiện nhiệm vụ thuộc thẩm quyền được giao, phát huy tính tự lực, tự cường vận dụng linh hoạt phù hợp với tình hình thực tế để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Trên đây là báo cáo sơ kết tình hình thực hiện Nghị quyết HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện./. **Đ**

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Trà Vinh (b/c);
- Sở KH và ĐT tỉnh Trà Vinh (b/c);
- TT.HU (b/c);
- TT.HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ VN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- TT các ngành liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP; Tô NC;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Ung Hồng Hải



PHỤ LỤC

**Báo cáo sơ kết tình hình thực hiện Nghị quyết HĐND huyện về nhiệm vụ
phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2020.**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020	Thực hiện năm 2020			Ghi chú
				6 tháng	So kế hoạch (%)	So cùng kỳ năm 2019 (%)	
A Kinh tế:							
1	Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất các ngành	%	8,96	5,09	56,8	-	
2	Tổng giá trị sản xuất các ngành	Tỷ đồng	9.987	4.950	49,56	5,09	
	- Giá trị ngành nông nghiệp	"	3.666	2.101	57,31	2,48	
	- Giá trị thủy sản	"	500	160	32	-3,03	
	- Giá trị công nghiệp - TTCN	"	1.100	457	39,45	6,28	
	- Giá trị xây dựng	"	950	462	48,63	11,33	
	- Giá trị thương mại- dịch vụ	"	3.771	1.770	46,94	7,27	
3	Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội	"	2.600	-	-	-	
4	Diện tích gieo trồng	ha	56.040	41.189,34	73,48	1,71	
	+ Cây lúa	ha	35.200	23.016,18	66,5	-1,92	
	+ Cây màu, cây CN ngắn ngày, cây khác	ha	7.634	4.641	60,79	5,59	
	+ Cây ăn trái	ha	5.439	5.655,85	103,76	11,21	
	+ Cây dừa	ha	7.767	7.877,2	101,42	6,77	
5	Đàn vật nuôi	Triệu con	2.433.000	1.856.987	76,32	-	
	+ Đàn heo	Nghìn con	55.000	40.342	73,35	-38,07	
	+ Đàn Trâu, bò	Nghìn con	28.000	27.645	93,87	4,13	
	+ Đàn gia cầm	Triệu con	2.350.000	1.789.000	76,12	18,55	
6	Tổng thu ngân sách	Tỷ đồng	691,983	528,397	76,36		
	+ Thu theo dự toán	"	57,2	33,654	58,83		
7	Tổng chi ngân sách	"	689,183	376,009	54,56		
	+ Chi theo dự toán	"	689,183	276,842	40,17		
8	Thu nhập bình quân đầu người	Tr. đồng	54	-	-	-	
9	Phát triển doanh nghiệp	DN	50	27	54		
10	Phát triển HTX	HTX	2				
11	Phát triển THT	THT	28				
B Văn hóa - Xã hội							
12	Hộ nghèo giảm	%	0,67	-	-	-	

	+ Vùng đồng bào dân tộc Khmer	%	2,20	-	-	-	
	+ Tỷ lệ hộ nghèo còn lại	%	1,08	-	-	-	
13	Tạo việc làm mới	Lao động	3.500	2.054	59,69	-	
14	Tỷ lệ lao động được đào tạo so với tổng số lao động	%	63,25	-	-	-	
	<i>Trong đó: tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng chứng chỉ</i>	%	38,98	-	-	-	
15	Xuất khẩu lao động	"	153	46	30,08	-	
16	Vận động xây dựng nhà tình nghĩa	Căn	14	11	78,57	-	
17	Vận động xây dựng nhà tình thương	Căn	28	10	35,71	-	
18	Tỷ lệ hộ sử dụng điện	%	99,5	99,44	99,94		
19	- Duy trì tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên	%	1,01	1,00	99	-	
	+ Số giường bệnh trên một vạn dân	%	8 giường	8	100	-	
	+ Số bác sĩ trên một vạn dân	%	4,75 bác sĩ	4,75	100	0	
20	Tỷ lệ trạm Y tế đạt chuẩn quốc gia	%	92,86 (13/14)	100 (13/13)	100	7,14	
	+ Tỷ lệ Trạm y tế có bác sĩ làm việc	%	100	100	100	0	
21	Số xã- thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em	xã	14	13/14	92,85	7,14	
22	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	%	7,74	7.50	96,89	-	
23	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi	%	2,80	2,20	78,57	-	
	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi	%	3,30	3.00	90	-	
24	Tỷ lệ dân số tham gia BH y tế	%	88,14	87,53	99,31		
	Số người tham gia BHXH bắt buộc do địa phương trực tiếp quản lý	Người	6.770	4.752	70,19		
25	Công nhận xã văn hóa- nông thôn mới	xã	3	3	100		
	+ Áp văn hóa - nông thôn mới	áp	10	10	100		
	+ Xã-TT có nhà văn hóa, thư viện	xã	14	9	64		
26	Tổng số học sinh đầu năm học:	học sinh	26.696	26.058	97,31		
	+ Mầm non	HS	5.546	5.016	90,44		
	+ Tiểu học	HS	12.400	12.466	100,53		
	+ Trung học cơ sở	HS	8.750	8.576	98,01		
27	- Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đi học mẫu giáo	%	85,00	85,2	100,2		
	- Tỷ lệ học sinh đi học trong độ tuổi	%	99,99	100	100,1		
	+ Tiểu học	%	99,00	99,4	100,04		
	+ Trung học cơ sở	%	89,50				
	+ Trung học phổ thông	%					
28	Công nhận trường đạt chuẩn quốc gia	Trường	04	5	125		
C	Chỉ tiêu môi trường						
29	Tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch	%	83,26	90,1	108,21		
30	Tỷ lệ hộ nông thôn được sử dụng	%	94,50	96,87	102,47		

	nước hợp vệ sinh					
31	Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý	%	100	100	100	
32	Tỷ lệ xử lý cơ sở gây ô nhiễm môi trường	%	100	100	100	
33	Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom, xử lý	%	95	95	100	
D	Quốc phòng - An ninh; giải quyết khiếu nại, tố cáo					
34	Tuyên quân	%	100	100	100	
35	Xã, thị trấn an toàn về an ninh trật tự	%	100	-	-	
36	Xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng an ninh	%	100	-	-	
37	Thi hành án (số án có điều kiện thi hành)	%	75	60,46	86,37	
38	Giải quyết khiếu nại, tố cáo	%	95	95	100	